

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI  
KHOA DI SẢN VĂN HÓA**



**TRẦN VĂN THÔNG**

**TÌM HIỂU DI TÍCH ĐÌNH LÀNG THỌ CHUÔNG  
(XÃ ĐẠO LÝ-HUYỆN LÝ NHÂN-TỈNH HÀ NAM)**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP  
NGÀNH BẢO TÀNG HỌC  
Mã số: 52320205**

**Người hướng dẫn: PGS.TS TRỊNH THỊ MINH ĐỨC**

**HÀ NỘI-2012**

# MỤC LỤC

	Trang
<b>Lời cảm ơn</b>	1
<b>MỞ ĐẦU</b>	2
1. Lý do chọn đề tài	2
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	4
4. Phương pháp nghiên cứu	5
5. Bố cục của khoá luận	5
<b>Chương 1. LÀNG THỌ CHƯƠNG VÀ ĐÌNH LÀNG THỌ CHƯƠNG</b>	6
1.1. Tổng quan về làng Thọ Chương	6
1.1.1. Vị trí địa lý – đặc điểm tự nhiên	6
1.1.2. Đời sống kinh tế của dân cư	8
1.1.3. Văn hóa truyền thống làng Thọ Chương	10
1.2. Lịch sử hình thành và quá trình tồn tại của di tích Đình làng Thọ Chương	19
1.2.1. Sự tích nhân vật được thờ	19
1.2.2. Lịch sử hình thành đình làng Thọ Chương	22
1.2.3. Đình Thọ Chương trong hệ thống các di tích cùng thờ Thành hoàng làng Vũ Lang Nữ	25
<b>Chương 2. GIÁ TRỊ KIẾN TRÚC – NGHỆ THUẬT, LỄ HỘI ĐÌNH LÀNG THỌ CHƯƠNG</b>	30
2.1. Giá trị kiến trúc	30
2.1.1. Không gian cảnh quan	30
2.1.2. Bố cục mặt bằng tổng thể di tích	33
2.1.3. Kết cấu kiến trúc đình làng Thọ Chương	34
2.1.3.1. Kết cấu kiến trúc Nghi môn	34
2.1.3.2. Kết cấu kiến trúc tòa Đại đình	37
2.1.3.3. Kết cấu kiến trúc tòa Hậu cung	46

2.2. Giá trị nghệ thuật	48
2.2.1. Trang trí trên kiến trúc	48
2.2.1.1. Trang trí bên ngoài kiến trúc	49
2.2.1.2. Trang trí bên trong kiến trúc	51
2.2.2. Các di vật trong đình Thọ Chương	58
2.3. Lễ hội đình làng Thọ Chương	70
2.3.1. Lịch lễ hội	72
2.3.2. Chuẩn bị cho lễ hội	74
2.3.3. Diễn trình lễ hội	75
2.3.4. Kết thúc lễ hội	88
<b>Chương 3. BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DI TÍCH ĐÌNH LÀNG THỌ CHƯƠNG</b>	90
3.1. Giá trị tiêu biểu của đình làng Thọ Chương	90
3.2. Hiện trạng di tích, di vật đình làng Thọ Chương	93
3.2.1. Hiện trạng di tích	93
3.2.2. Hiện trạng di vật	97
3.3. Vấn đề bảo vệ di tích	98
3.4. Giải pháp bảo tồn di tích đình Thọ Chương	99
3.4.1. Giải pháp bảo quản đối với di tích đình Thọ Chương	99
3.4.2. Giải pháp tu bổ di tích đình Thọ Chương	104
3.4.3. Tôn tạo di tích đình làng Thọ Chương	105
3.4.4. Tăng cường trong quản lý di tích	107
3.5. Khai thác, phát huy giá trị của di tích đình làng Thọ Chương	107
<b>KẾT LUẬN</b>	112
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	
<b>PHỤ LỤC</b>	

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Di tích lịch sử - văn hóa là nơi ghi dấu những truyền thống tốt đẹp từ ngàn xưa để lại, là kết tinh tài năng, trí lực, sáng tạo, để chúng trở thành bằng chứng xác thực về đặc trưng văn hóa của mỗi dân tộc. Nó là những tư liệu lịch sử có sức thuyết phục đối với mọi người dân đất Việt, ở đó mang dấu ấn của lịch sử, hơi thở của thời đại truyền lại cho muôn đời sau. Những di tích lịch sử đó còn là “Bảo tàng sống” về kiến trúc, điêu khắc và những giá trị văn hoá phi vật thể, nơi gìn giữ những phong tục, tập quán, di vật, cổ vật, bảo vật... có giá trị, ghi dấu một thời kì lịch sử. Gìn giữ di tích lịch sử - văn hoá không chỉ đơn thuần là gìn giữ những thành quả vật chất của người xưa, mà còn kế thừa và phát huy sáng tạo ra những giá trị văn hoá mới, phù hợp với xu thế phát triển đất nước trong giai đoạn Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa cùng với giao lưu, hội nhập văn hóa trong khu vực và quốc tế.

Tìm hiểu về di tích lịch sử - văn hoá là tìm về cội nguồn của dân tộc để kế thừa và phát huy góp phần làm đẹp truyền thống văn hoá, nó càng trở nên có ý nghĩa hơn nếu chúng ta đi sâu nghiên cứu, tìm hiểu, bóc tách từng lớp văn hoá chứa đựng trong đó để phần nào hiểu rõ hơn về cội nguồn văn hoá của dân tộc để gìn giữ, bảo tồn những tinh hoa văn hoá, truyền thống đạo đức, thuần phong mỹ tục và lấy đó làm nền tảng xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Tuy nhiên, trải qua bao nhiêu thế kỷ, với những biến cố thăng trầm của lịch sử và xã hội đã khiến cho nhiều di tích lịch sử - văn hoá quý giá bị huỷ hoại, di sản văn hoá trong cả nước bị thu hẹp và xuống cấp nghiêm trọng, nhiều di tích bị đổ nát, di vật bị hư hại, mất cắp.

Trong quá trình hội nhập và phát triển kinh tế đất nước, chiến lược phát triển văn hóa được nhà nước quan tâm. Hoà chung với xu thế đó các di tích lịch sử - văn hoá dần được phục hồi, tôn tạo và phát huy giá trị. Các di tích lịch sử - văn hoá đã và đang góp phần không nhỏ vào sự hoàn thiện con

người, giúp con người vươn tới cuộc sống tốt đẹp hơn và hướng người ta trở về với cội nguồn, ngược dòng lịch sử, trở về với quá khứ, không lãng quên quá khứ mà thêm trân trọng những thành quả vật chất và tinh thần của quá khứ. Kế thừa, khai thác phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa phát triển du lịch, qua đó bảo tồn bền vững những di sản văn hóa có giá trị.

Hiện nay công tác bảo tồn, trùng tu và khai thác giá trị văn hoá đã và đang trở thành vấn đề cấp bách trong sự nghiệp xây dựng văn hoá ở nước ta. Chúng ta luôn phải có ý thức bảo vệ, gìn giữ cho hiện tại và tương lai, kế thừa những tinh hoa, truyền thống tốt đẹp của tổ tiên, phù hợp với đường lối của Đảng và Nhà nước để xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Đình làng là một loại di tích trong loại hình di tích văn hóa Việt Nam. Ngôi đình là một nét đẹp và đặc trưng của văn hóa nông thôn. Tụ bao giờ ngôi đình đã xuất hiện trong mỗi làng quê Việt, trở thành hình ảnh đặc trưng làm nên biểu tượng của làng quê, đó là hình ảnh của cây đa, bến nước, sân đình, lũy tre, vườn cây, ao cá, ruộng đồng... Ngôi đình là chốn linh thiêng - thờ Thành hoàng làng, vị thần được coi là bảo trợ cho cả cộng đồng làng. Đình còn là nơi tụ họp mọi người trong những sinh hoạt chung, xưa kia là cơ sở của tổ chức chính quyền làng xã, nơi diễn ra những hoạt động văn hóa tín ngưỡng tâm linh, địa điểm tổ chức lễ hội, trò chơi, diễn xướng dân gian.

Là sinh viên năm thứ tư chuyên ngành Bảo tàng, với niềm say mê nghề nghiệp, hơn nữa, là một người con sinh ra trên quê hương Hà Nam, tự hào về một miền quê có nhiều di sản văn hóa giá trị, còn lưu giữ được số lượng lớn di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu. Hiểu rõ tầm quan trọng của việc bảo tồn các di tích lịch sử - văn hoá trên đất Hà Nam, cùng với nguyện vọng của bản thân, em muốn đóng góp vào sự nghiệp bảo vệ di sản văn hoá quý báu đó. Qua đó vận dụng những kiến thức chuyên ngành đã tích lũy được vào thực tiễn, vận dụng và rèn luyện kỹ năng nghiên cứu, viết bài. Được sự đồng ý của lãnh đạo

khoa Bảo tàng và giảng viên hướng dẫn PGS TS Trịnh Thị Minh Đức, em đã chọn đề tài: **“Tìm hiểu di tích đình làng Thọ Chương”, xã Đạo Lý - huyện Lý Nhân - tỉnh Hà Nam** làm khoá luận tốt nghiệp Đại học ngành Bảo tàng.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu**

Khoá luận nhằm mục đích tìm hiểu các mặt giá trị về văn hóa vật thể và phi vật thể của di tích đình làng Thọ Chương. Trên cơ sở khảo sát thực địa tại di tích, tìm hiểu về thực trạng và tình trạng kỹ thuật để đề xuất giải pháp để bảo tồn và phát huy giá trị của di tích.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Nghiên cứu tổng quan về làng Thọ Chương - Không gian văn hóa nơi di tích tồn tại.
- Giới thiệu về Thành hoàng làng được thờ ở đình Thọ Chương.
- Căn cứ vào các nguồn tư liệu, tài liệu biên chép về di tích, phong cách mỹ thuật bước đầu xác định niên đại xây dựng và những lần trùng tu, sửa chữa.
- Nghiên cứu giá trị kiến trúc, di vật, lễ hội tại đình làng Thọ Chương.
- Khảo sát thực trạng, tình trạng kỹ thuật của di tích để đưa ra giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di tích đình làng Thọ Chương.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu chính là di tích đình làng Thọ Chương, thuộc xã Đạo Lý - huyện Lý Nhân - tỉnh Hà Nam và mở rộng đến các di tích đình làng Sàng, đình làng Lưu và đình Đông Vũ cùng thờ Thành hoàng Vũ Lang Nữ để tìm hiểu so sánh.

- Phạm vi nghiên cứu:

\* **Về thời gian:** Nghiên cứu di tích đình Thọ Chương gắn liền với quá trình hình thành, tồn tại của di tích từ khi khởi dựng đến nay. Với lễ hội, khóa luận nghiên cứu lễ hội nay.

\* **Về không gian:** Nghiên cứu di tích đình Thọ Chương trong không gian lịch sử - văn hoá của vùng đất nơi di tích tồn tại, thuộc xã Đạo Lý - huyện Lý Nhân - tỉnh Hà Nam.

#### **4. Phương pháp nghiên cứu**

- Sử dụng các phương pháp nghiên cứu liên ngành: Bảo tàng học, bảo tồn di tích, mỹ thuật học, sử học, văn hoá học...

- Sử dụng phương pháp khảo sát tại thực địa và vận dụng các kỹ năng quan sát, tham dự, miêu tả, đo vẽ, chụp ảnh, trao đổi, thống kê, phỏng vấn, sử dụng phương pháp thống kê, so sánh.

#### **5. Bố cục của khoá luận**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, khoá luận có kết cấu gồm 3 chương:

**Chương 1.** Làng Thọ Chương và đình làng Thọ Chương

**Chương 2.** Giá trị kiến trúc - nghệ thuật, lễ hội đình Thọ Chương

**Chương 3.** Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích đình làng Thọ Chương

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (2000), *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
2. Ban chấp hành Đảng bộ xã Đạo Lý( 2009), *Lịch sử Đảng bộ xã Đạo Lý*, Nxb, Sở Văn hóa thông tin và Truyền thông.
3. Ban chấp hành Đảng bộ huyện Lý Nhân ( 2005), *Lịch sử Đảng bộ huyện Lý Nhân*, Nxb, Sở Văn hóa thông tin và Truyền thông.
4. Bảo tàng tỉnh Nam Hà (1994), *Hồ sơ di tích đình Thọ Chương*.
5. Trần Lâm Biền (2003), *Đồ thờ trong di tích người Việt*, Nxb VH TT, HN.
6. Trần Lâm Biền (2003), *Lịch sử mỹ thuật Việt Nam*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
7. Trần Lâm Biền (chủ biên) (2001), *Trang trí trong mỹ thuật truyền thống của người Việt*, Nxb Văn hóa dân tộc, HN.
8. Trần Lâm Biền (chủ nhiệm đề tài) (2008), *Diễn biến kiến trúc truyền thống Việt (Vùng châu thổ Sông Hồng)*, Bộ Văn hóa - Thông tin, Viện Bảo tồn di tích, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ, HN.
9. Trần Lâm Biền (2005), *Một con đường tiếp cận lịch sử*, Nxb Văn hóa dân tộc, HN.
10. Lâm Biền - Đào Hùng (1985), “*Con rồng trong mỹ thuật Việt Nam*”, Mỹ thuật, (2), tr.10 - 16.
11. Phan Kế Bính (1990), *Việt Nam phong tục*, Nxb TPHCM, TPHCM.
12. Nguyễn Du Chi (2003), *Hoa văn Việt Nam*, Nxb Viện mỹ thuật, HN.
13. Chu Quang Chứ (2003), *Kiến trúc dân gian truyền thống Việt Nam*, Nxb Mỹ thuật Hà Nội.
14. Nguyễn Văn Cương (2006), *Mỹ thuật đình làng Bắc Bộ*, Nxb Văn hóa thông tin Hà Nội.



15. Trịnh Minh Đức – Nguyễn Đăng Duy (1993), *Bảo tồn di tích lịch sử văn hóa*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
16. Trịnh Thị Minh Đức (chủ biên) (2007), *Bảo tồn di tích lịch sử văn hóa thông tin*, Hà Nội.
17. Nguyễn Quốc Hùng (2003), *Giữ gìn và phát huy di sản văn hóa vật thể tại các di tích lịch sử văn hóa danh lam thắng cảnh*, tạp chí Di sản văn hóa.
18. Nguyễn Thị Huệ (2005), *Lược sử sự nghiệp Bảo tồn Bảo tàng Việt Nam từ 1945 đến nay*, trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
19. Phạm Mai Hùng (2003), *Giữ gìn và phát huy di sản văn hóa dân tộc*, Nxb VHNT, HN
20. Nguyễn Thị Minh Lý (chủ biên), *Đại cương về cổ vật Việt Nam*, trường Đại học Văn Hóa Hà Nội, Hà Nội.
21. *Luật Di sản văn hóa năm 2001* (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) (2009), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
22. Phan Khanh (1992), *Bảo tàng - Di tích - Lễ hội*, Nxb Văn hóa Thông tin.
23. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2011), *Lễ hội truyền thống Hà Nam*.
24. Sở Văn hóa Thông tin (2005), *Hà Nam di tích và Danh thắng*.
25. Trần Ngọc Thêm (1999), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, HN
26. Hà Văn Tấn, Nguyễn Văn Kự (1998), *Đình Việt Nam*, Nxb. TP Hồ Chí Minh, thành phố HCM.
27. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam (2005), *Địa chí Hà Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.